

## VAI TRÒ CỦA THÔNG TIN ĐỐI VỚI CÁC QUYẾT ĐỊNH QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH

TS NGUYỄN THỊ THU HÀ \*

1. Trong thời đại ngày nay, hầu như tất cả các quốc gia trên thế giới đều hướng tới việc xây dựng một xã hội thông tin; trong đó, thông tin giữ vai trò là động lực quyết định phát triển kinh tế - xã hội. Trong quản lý xã hội, thông tin được coi là một trong năm yếu tố cơ bản quyết định hiệu quả của hoạt động quản lý nói chung và hoạt động quản lý hành chính (QLHC) nhà nước nói riêng.

Hiện nay, một trong những nhiệm vụ chiến lược quan trọng hàng đầu của Đảng và Nhà nước ta là kiện toàn và nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy QLHC nhà nước. Sản phẩm chủ yếu và đóng vai trò quan trọng trong hoạt động quản lý nhà nước đó là các quyết định QLHC. Chất liệu để hình thành quyết định QLHC chính là thông tin, xuất phát từ biểu hiện của hoạt động quản lý là sự trao đổi thông tin giữa chủ thể quản lý và đối tượng quản lý. Nếu không có sự trao đổi thông tin thì không thể có hoạt động quản lý.

Nhìn từ góc độ thông tin đối với hoạt động QLHC nhà nước thì thông tin vừa là nguyên liệu, vừa là sản phẩm của hoạt động QLHC.

Trong lịch sử phát triển của xã hội loài người từ thời nguyên thủy cho đến thời đại văn minh tin học ngày nay nổi lên ba yếu tố có tính quyết định, đó là tri thức, lao động và quản lý. Trong đó, quản lý là sự kết hợp giữa tri thức và lao động. Xã hội nào biết quản lý, tức là biết kết hợp giữa tri thức và lao động một cách đúng đắn và nghệ thuật thì xã hội đó sẽ phát triển nhanh

chóng và ngược lại.

Về mặt cơ cấu, QLHC bao gồm các yếu tố: chủ thể quản lý, đối tượng quản lý và các mối quan hệ giữa chúng. Chủ thể quản lý là hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước và các cán bộ, công chức hoạt động trong các cơ quan này. Đối tượng QLHC là hành vi của con người. Đối tượng quản lý chịu sự tác động của chủ thể quản lý. Tác động của chủ thể lên đối tượng trong hoạt động QLHC trước hết là tác động bằng quyền lực nhà nước, bằng pháp luật và mang tính mệnh lệnh đơn phương. Tác động này không phải tùy tiện mà có tính tổ chức, tính khoa học, bảo đảm sự hợp lý và hợp quy luật.

Trong hoạt động QLHC, cũng theo quy luật chung, phương tiện giao tiếp giữa chủ thể quản lý và đối tượng quản lý chỉ có thể bằng một phương tiện duy nhất, đó là thông tin. Phương tiện giao tiếp này được gắn liền với quá trình phát triển của xã hội loài người. Từ mô hình tổ chức nhà nước trong chế độ chiếm hữu nô lệ cho đến các mô hình tổ chức hiện đại ngày nay, loài người đã có những bước tiến vĩ đại trong sự phát triển của mình. Từ những hình thức giao tiếp đơn giản nhất như dùng các tín hiệu, dùng tiếng nói, chữ viết, đến nay, loài người đã sáng tạo ra những phương tiện giao tiếp hiện đại như truyền thông, đĩa từ... Thông tin là động lực phát triển của xã hội, xã hội không có thông tin là xã hội không còn hoạt động.

\* Học viện Hành chính.

Như vậy, nếu tiếp cận dưới góc độ thông tin thì quan hệ chủ thể - đối tượng trong quá trình QLHC là mối quan hệ thông tin. Mối quan hệ này có thể được mô hình hoá như sau (*xem sơ đồ ở cuối bài*).

Mối quan hệ thông tin giữa chủ thể và đối tượng trong quá trình QLHC là mối quan hệ liên tục khép kín. Tính chất khép kín của mối quan hệ này thể hiện ở chỗ dòng thông tin đối tượng - chủ thể là hệ quả của dòng thông tin chủ thể - đối tượng và do đó, có thể kết hợp chúng thành quy trình khép kín. Tính liên tục của mối quan hệ thông tin giữa chủ thể - đối tượng quản lý thể hiện ở chỗ nếu phản ứng của đối tượng đối với tác động của chủ thể là tiêu cực thì chủ thể phải điều chỉnh tác động, tức là điều chỉnh dòng thông tin chủ thể - đối tượng cho tới khi đạt được phản ứng tích cực từ phía đối tượng. Như vậy, vai trò quyết định ở đây là thông tin. Thông tin vừa là nguyên liệu, vừa là sản phẩm của hoạt động QLHC.

2. Quyết định QLHC là kết quả sự thể hiện ý chí quyền lực đơn phương của cơ quan hành chính nhà nước, của những cán bộ, công chức được Nhà nước trao thẩm quyền và của các tổ chức khác khi Nhà nước uỷ quyền, được ban hành trên cơ sở luật và nhằm thực hiện luật theo trình tự và thủ tục luật định. Các quyết định QLHC phải phù hợp với *Hiến pháp*, luật và các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên. Đó là yêu cầu về tính hợp pháp của quyết định QLHC.

Để đảm bảo được tính hợp pháp của quyết định QLHC, thông tin đóng một vai trò vô cùng quan trọng. Đó là:

- Góp phần đảm bảo cho quyết định QLHC phù hợp với nội dung và mục đích của luật, tức là quyết định không vi phạm luật, không trái với *Hiến pháp*, luật và các văn bản của cấp trên.

- Góp phần bảo đảm cho quyết định QLHC được ban hành đúng thẩm quyền, tức là mỗi cơ quan hành chính chỉ có quyền hạn ban hành quyết định giải quyết các vấn đề nhất định do pháp luật quy định, tránh

lạm quyền.

- Góp phần bảo đảm cho quyết định QLHC được ban hành xuất phát từ lý do xác thực, nghĩa là chỉ khi nào môi trường QLHC xuất hiện các nhu cầu, sự kiện mà pháp luật quy định cần phải ban hành quyết định thì cơ quan hành chính có thẩm quyền mới ra quyết định, chứ không phải ban hành quyết định một cách tùy hứng.

- Góp phần bảo đảm tính hợp pháp về hình thức của quyết định QLHC, tức là quyết định phải đúng tên gọi, thể thức và hình thức thể hiện. Đồng thời, bảo đảm đúng trình tự do pháp luật quy định.

3. QLHC là một dạng hoạt động quản lý bao trùm toàn bộ các lĩnh vực kinh tế - xã hội, động chạm đến đời sống vật chất và tinh thần của từng cá nhân trong xã hội. Con người, như C. Mác đã nói, là tổng hoà của các mối quan hệ xã hội, do vậy, trong hoạt động QLHC, quyết định QLHC phải đảm bảo hài hoà lợi ích của Nhà nước, tập thể và cá nhân, tức là phải cân đối hài hoà lợi ích của Nhà nước và xã hội. Đồng thời, phải phù hợp với từng vấn đề, từng đối tượng của hoạt động quản lý. Ngoài ra, quyết định QLHC phải đảm bảo tính hệ thống toàn diện, đảm bảo sự trong sáng trong văn phong, ngôn ngữ biểu đạt, sao cho dễ hiểu và dễ thực hiện. Đây là yêu cầu về tính hợp lý của quyết định QLHC. Thông tin đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo tính hợp lý của quyết định QLHC. Đó là:

- Góp phần bảo đảm tính khoa học của quyết định QLHC, phù hợp với tính chất khoa học của hoạt động QLHC nhà nước. Tính chất này đòi hỏi chủ thể quản lý phải có kiến thức về lĩnh vực, đối tượng quản lý, có tư duy khoa học, hiểu biết thực tiễn và hành động phù hợp với hệ thống quy luật khách quan. Đây là yếu tố hết sức quan trọng bởi lẽ nếu không hiểu biết về lĩnh vực mình quản lý thì chủ thể quản lý khó có khả năng ra những quyết định có hiệu lực và hiệu quả cho dù quyết định đó có đảm bảo tính hợp pháp đến đâu đi chăng nữa. Thực tế hoạt động QLHC của nước ta trong

thời gian vừa qua đã chứng minh, có những chủ thể quản lý không được đào tạo hoặc chỉ được đào tạo về một lĩnh vực chuyên môn nhất định nhưng lại được giao nhiệm vụ quản lý chung trên nhiều lĩnh vực nên đã dẫn đến việc ban hành không ít những quyết định không hợp lý.

- Góp phần bảo đảm cho quyết định QLHC thể hiện hài hoà lợi ích của Nhà nước, tập thể và cá nhân. Tức là cân đối hợp lý giữa lợi ích của Nhà nước và xã hội, công dân; với từng vấn đề, từng đối tượng cụ thể.

- Góp phần bảo đảm tính hệ thống toàn diện của quyết định QLHC, nghĩa là bảo đảm cho nội dung của quyết định kết hợp hài hoà các yếu tố chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội trên cơ sở mục tiêu trước mắt và lâu dài của quản lý sao cho các biện pháp đề ra trong quyết định phù hợp, đồng bộ với các biện pháp trong các quyết định khác có liên quan. Trong cùng một vấn đề cần điều chỉnh, quyết định sau không được phủ nhận những nội dung đúng của quyết định trước.

- Góp phần bảo đảm kĩ thuật xây dựng quyết định, tức là bảo đảm cách diễn đạt thông tin của nội dung quyết định, sao cho ngôn ngữ, văn phong, cách trình bày quyết định rõ ràng, ngắn gọn, chính xác, dễ hiểu và dễ thực hiện.

Như vậy, qua phân tích, chúng ta thấy rằng, các nguồn thông tin đều có vai trò hết sức quan trọng trong việc bảo đảm tính hợp pháp và tính hợp lý của nội dung và hình thức của quyết định QLHC. Trong quá trình xây dựng quyết định QLHC, chủ thể quản lý có thể tiếp cận theo hai kênh thông tin:

- Kênh thông tin bên ngoài, hay còn gọi là kênh thông tin hình thức. Đây là kênh thông tin do các cơ quan thông tin khoa học hoặc các cơ quan thông tin đại chúng thiết lập để đảm bảo thông tin cho hoạt động quản lý nhà nước. Ở đây, kênh thông tin do các cơ quan thông tin khoa học thiết lập giữ vai trò chủ đạo. Thông tin khoa học coi chủ thể quản lý là một trong các nhóm

người dùng tin quan trọng, chủ động xây dựng các hệ thống thông tin chuyên phục vụ hoạt động quản lý nhà nước nói chung và hoạt động ra quyết định quản lý nói riêng.

- Kênh thông tin bên trong, hay còn gọi là kênh thông tin phi hình thức. Đây chính là những thông tin do chủ thể quản lý tích lũy và được sử dụng khi xây dựng quyết định QLHC. Có thể gọi đây là kinh nghiệm quản lý. Những thông tin này được hình thành bằng những phương thức như đào tạo và tự đào tạo...

Như vậy, có thể nói, quá trình xây dựng quyết định QLHC là một quá trình chủ thể quản lý thu thập và xử lý hai nguồn thông tin: nguồn thông tin bảo đảm tính hợp lý của quyết định và nguồn thông tin bảo đảm tính hợp pháp của quyết định. Theo nguyên tắc QLHC, một quyết định có hiệu lực và hiệu quả khi quyết định có kết quả tích cực từ dòng thông tin phản hồi từ phía đối tượng. Một quyết định như vậy phụ thuộc rất nhiều vào chất lượng của hai nguồn thông tin và các kênh bảo đảm hai nguồn thông tin này. Trong đó, kênh thông tin do các cơ quan thông tin khoa học thiết lập giữ vai trò chủ đạo.

Trong hoạt động quản lý nói chung và hoạt động QLHC nói riêng, thông tin vừa là đối tượng, vừa là công cụ đặc lực. Thông tin là đối tượng của hoạt động QLHC thể hiện ở chỗ quá trình QLHC thực chất là quá trình trao đổi thông tin giữa chủ thể quản lý và đối tượng quản lý qua dòng thông tin tác động chủ thể - đối tượng và dòng thông tin phản hồi đối tượng - chủ thể. Trong đó, vai trò quyết định là dòng thông tin tác động "chủ thể - đối tượng". Sở dĩ như vậy vì nó thể hiện ý chí của chủ thể quản lý, đại diện cho quyền lực của Nhà nước, bắt buộc đối tượng quản lý phải phục tùng. Thông tin là công cụ của hoạt động QLHC, thể hiện ở chỗ hình thức thể hiện thông tin dụng và quan trọng nhất của dòng thông tin tác động chủ thể - đối tượng là quyết định hành chính. Hiệu lực và hiệu

(Xem tiếp trang 79).

chóng triển khai nghiên cứu những tài liệu này; đồng thời, hy vọng những tài liệu này sẽ đóng góp có hiệu quả cho công tác nghiên cứu, giảng dạy về hành chính ở nước ta hiện nay.

**5. Khai giảng và bế giảng Lớp bồi dưỡng về công tác thanh tra.**

Học viện Hành chính đã tổ chức khai giảng Lớp bồi dưỡng công tác thanh tra cho 59 học viên là cán bộ lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương; trưởng, phó khoa, ban trong Học viện.

Trong thời gian từ ngày 05-4-2010 đến 09-4-2010, học viên đã nghiên cứu, thảo luận 5 chuyên đề và khảo sát thực tế tại An toàn khu ATK (huyện Định Hoá - tỉnh Thái Nguyên).

Kết thúc khoá học, 59 học viên được Giám đốc Học viện cấp chứng chỉ bồi dưỡng về công tác thanh tra.

**6. Tết cổ truyền của nhân dân các bộ**

tộc Lào, ngày 08-4-2010.

Nhân dịp Tết cổ truyền của nhân dân các bộ tộc Lào, Học viện Hành chính đã tổ chức buổi gặp mặt thân mật cùng các học viên, sinh viên Lào hiện đang học tập tại Học viện. Tới dự có đại diện Ban Giám đốc Học viện, ông KhămKoSyvongĐao - Tham tán Văn hoá Giáo dục Đại sứ quán nước CHDCND Lào tại Việt Nam, lãnh đạo các khoa, ban trong Học viện cùng đông đảo học viên, sinh viên CHDCND Lào đang học tập tại Học viện. Được sự uỷ quyền của lãnh đạo Học viện, ThS Vũ Văn Thành - Chánh văn phòng Học viện đã gửi lời chúc mừng năm mới tới các bạn Lào; đồng thời, bày tỏ mong muốn các học viên, sinh viên Lào đang học tập và nghiên cứu tại Học viện sẽ cố gắng hơn nữa, đạt những kết quả cao nhất phục vụ cho công cuộc xây dựng đất nước Lào □

\* \* \* \* \*

## VAI TRÒ CỦA THÔNG TIN ĐỐI VỚI...

*(Tiếp theo trang 77)*

quả của hoạt động QLHC phụ thuộc rất nhiều vào chất lượng của quyết định hành chính. Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng của quyết định hành chính chính là tính hợp pháp và tính hợp lý mà yếu tố đảm bảo tiêu chuẩn này là thông tin. Như vậy, với tư cách là đối tượng và công cụ của hoạt động QLHC, thông tin thể hiện vai trò quan trọng nhất trong quá trình xây dựng quyết định hành chính.

Tên cơ sở này, để nâng cao hiệu lực và hiệu quả của quyết định hành chính, cần phải hoàn thiện quá trình cung cấp thông

tin cho chủ thể quản lý trong khi xây dựng quyết định. Theo chúng tôi, vấn đề đặt ra là cần tăng cường nhận thức của các chủ thể quản lý về vai trò không thể thiếu được của thông tin. Từ đó, phát huy tính chủ động của chủ thể quản lý trong việc tìm kiếm, khai thác và sử dụng thông tin trong quá trình ban hành quyết định. Chỉ có đảm bảo thông tin cho hoạt động QLHC mới thực sự nâng cao được hiệu quả của QLHC, nâng cao được chất lượng của quyết định QLHC và góp phần đắc lực vào công cuộc cải cách nền hành chính nhà nước ở Việt Nam hiện nay.

